

## THÔNG BÁO

### Về việc thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức Trung tâm Dịch vụ tổng hợp trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Tà Lại năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 23/01/2026 của UBND xã Tà Lại về việc tuyển dụng viên chức Trung tâm Dịch vụ tổng hợp thuộc Ủy ban nhân dân xã Tà Lại năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tà Lại về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức Trung tâm Dịch vụ tổng hợp trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Tà Lại năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 08/4/2026 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức Trung tâm Dịch vụ tổng hợp trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Tà Lại năm 2026.

Hội đồng Tuyển dụng viên chức Trung tâm Dịch vụ tổng hợp trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Tà Lại năm 2026 thông báo các nội dung như sau:

1. Thông báo danh sách 20 thí sinh đủ điều kiện vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức Trung tâm Dịch vụ tổng hợp trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Tà Lại năm 2026 (*Danh sách kèm theo*). Nếu có sai, sót về thông tin cá nhân (năm sinh, quê quán, trình độ chuyên môn,...) cần liên hệ ngay với Hội đồng Tuyển dụng (Số điện thoại: 0984082554) để chỉnh sửa trước ngày 13/4/2026.

2. Lệ phí xét tuyển: Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Tổng số hồ sơ thí sinh đăng ký dự tuyển dụng là 20 hồ sơ, mức lệ phí: 500.000 đồng/thí sinh.

#### 3. Nội dung, hình thức tuyển dụng:

a. Nội dung: Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ;

b. Kiến thức chuyên ngành: Nghiên cứu các văn bản, quy định và hướng dẫn có liên quan đến vị trí việc làm dự kiến tuyển dụng. Đồng thời tập trung nghiên cứu các văn bản quy định sau:

- Viên chức quản lý Thông tin hạng III: Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin.
- Viên chức quản lý thể thao (Huấn luyện viên) hạng III: Thông tư số 07/2022/TT-BVHTTDL ngày 25/10/2022 Bộ trưởng Bộ VHTT&DL ban hành quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thể dục thể thao.
- Viên chức quản lý Khuyến nông hạng III: Thông tư số 10/VBHN-BNNPTNT ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng.
- Viên chức quản lý Kỹ thuật giống cây trồng hạng III: Thông tư số 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật và Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư, thông tư liên tịch quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- Viên chức quản lý Nông nghiệp, nông thôn hạng III: Thông tư số 10/VBHN-BNNPTNT ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng.
- Viên chức quản lý Đầu tư xây dựng hạng III: Thông tư số 11/2024/TT-BXD ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Bộ Xây dựng quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; Tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành xây dựng.
- Viên chức quản lý chợ, bến xe, quản trang hạng III: Thông tư số 66/2024/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giao thông Vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quản lý bến xe; quản lý vận tải quá cảnh; kiểm tra tải trọng xe; quản lý, bảo trì công trình giao thông; vận hành, khai thác giao thông công cộng.
- Viên chức quản lý Khuyến công hạng III: Thông tư số 10/VBHN-BNNPTNT ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng.
- Viên chức Văn phòng hạng III: Thông tư số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác Văn thư và Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Tà Lài về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Tà Lài, tỉnh Đồng Nai.
- Viên chức Kế toán viên hạng III: Thông tư 66/2024/TT-BTC ngày 6/9/2024 của Bộ Tài chính quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn

ng nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong đơn vị sự nghiệp công lập

- Viên chức Văn thư - Lưu trữ hạng IV: Thông tư số 07/2022/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, thi hoặc xét thăng hạng, bổ nhiệm và xếp lương viên chức chuyên ngành lưu trữ. Thông tư số 06/2022/TT-BNV của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Thông tư số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác Văn thư.

- Hình thức: Vấn đáp.

#### 4. Lịch vấn đáp:

**a. Ngày 10/4/2026:** Thí sinh có mặt trước 14 giờ 00 phút tại Hội trường Trung tâm Văn hóa Thể thao - Học tập cộng đồng xã Phú Thịnh (cũ) để chuẩn bị khai mạc. Hội đồng Tuyển dụng sẽ hướng dẫn các công việc liên quan đến vấn đáp.

\* **Lưu ý:** Lịch trình vấn đáp sẽ được niêm yết tại điểm tổ chức vấn đáp, thực hành và đăng trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân xã Tà Lài.

**b. Ngày 14/4/2026:** Thí sinh có mặt trước 7 giờ 30 phút tại Hội trường Trung tâm Văn hóa Thể thao - Học tập cộng đồng xã Phú Thịnh (cũ) thực hiện phỏng vấn. Đề nghị thí sinh lưu ý, thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Các thành viên HĐTD;
- Các thí sinh;
- Ban Giám sát tuyển dụng;
- Chủ tịch và các PCT.UBND xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Niêm yết tại UBND xã;
- Lưu: VT, HĐTD (Hạnh).

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ  
Nguyễn Phạm Tuyển**



**DANH SÁCH CÁC THÍ SINH ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TRUNG TÂM DỊCH VỤ TỔNG HỢP**

(Kèm theo Thông báo số 04/TB-HDĐT ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức xã Tà Lài)

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú		Trình độ chuyên môn	Tiêu chuẩn, điều kiện	Đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ			Nguyễn vọng I	Nguyễn vọng II	
<b>I Viên chức Quản lý thông tin</b>									
1	Nguyễn Xuân Hải	Đặng	1997		Ấp Trà Cỏ 10, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân công nghệ - Thông tin		Viên chức Quản lý thông tin	
2	Bùi Quốc	Huy	2003		Ấp Phú Lập 2, xã Tà Lài, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân An toàn thông tin		Viên chức Quản lý thông tin	
<b>II Viên chức Quản lý thể thao (Huấn luyện viên)</b>									
1	Phạm Nguyễn Hữu	Trí	2000		Ấp 5, xã Tà Lài, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân huấn luyện thể thao		Viên chức Quản lý thể thao	
<b>III Viên chức Quản lý khuyến nông</b>									
1	Nguyễn Minh	Quang	1990		Ấp 7, xã Nam Cát Tiên, tỉnh Đồng Nai	Kỹ sư quản lý đất đai		Viên chức Quản lý khuyến nông	
<b>IV Viên chức Quản lý kỹ thuật giống cây trồng</b>									
1	Nguyễn Duy	Khánh	2003		Ấp Tân Phú 8, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai	Kỹ sư Quản lý đất đai		Viên chức Quản lý kỹ thuật giống cây trồng	
<b>V Viên chức Quản lý nông nghiệp, nông thôn</b>									
1	Tạ Thị Thu	Phương	1994		Ấp 2, xã Tà Lài, tỉnh Đồng Nai	Kỹ sư Quản lý đất đai		Viên chức Quản lý nông nghiệp, nông thôn	
2	Phạm Nguyễn Quốc	Vương	1996		Ấp Phú Thịnh 6, xã Tà Lài, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân Luật		Viên chức Quản lý nông nghiệp, nông thôn	
<b>VI Viên chức Quản lý đầu tư xây dựng</b>									
1	Nguyễn Thành	Hưng	1984		Ấp Tân Phú 8, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai	Kỹ sư xây dựng		Viên chức Quản lý đầu tư xây dựng	
2	Nguyễn Phương	Nam	1989		49/30/7 Nguyễn Văn Đậu, Phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh	Kỹ sư xây dựng		Viên chức Quản lý đầu tư xây dựng	
<b>VII Viên chức Quản lý chợ, bến xe, quán trang</b>									
1	Trần Văn	Đại	1990		Ấp Phú Lập 4, xã Tà Lài, tỉnh Đồng Nai	Kỹ sư điện		Viên chức Quản lý chợ, bến xe, quán trang	
2	Nguyễn Nguyên	Quang	1983		Ấp 2, xã Nam Cát Tiên, tỉnh Đồng Nai	Kỹ sư kỹ thuật dầu khí		Viên chức Quản lý chợ, bến xe, quán trang	
<b>VIII Viên chức Quản lý khuyến công</b>									
1	Nịnh Thị	Bộ	1989		Ấp Phú Lập 4, xã Tà Lài, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân Văn hóa dân tộc thiểu số VN		Viên chức Quản lý khuyến công	Dân tộc Sán Chi
2	Nguyễn Đăng	Mạnh	1988		Ấp Phú Thịnh 6, xã Tà Lài, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân Luật		Viên chức Quản lý khuyến công	

STT	Họ và Tên	Tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Tiêu chuẩn, điều kiện	Đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ				Nguyễn vọng I	Nguyễn vọng II	
<b>IX Viên chức Văn phòng</b>										
1	Phạm Thị Kiều	Diễm		1988	Áp Phú Thịnh 6, xã Tà Lài, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân Luật		Viên chức Văn phòng		
<b>X Viên chức Kế toán</b>										
1	Thới Thị Tuyết	Nhi		2002	Áp Phú Lộc 14, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân Kế toán doanh nghiệp		Viên chức Kế toán		
2	Hà Thị Ngọc	Quý		1989	Áp Tân Phú 8, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân Kế toán		Viên chức Kế toán		
3	Vũ Thị Kim	Luyên		2003	Áp 3, xã Nam Cát Tiên, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân tài chính ngân hàng		Viên chức Kế toán		
<b>XI Viên chức Văn thư - Lưu trữ</b>										
1	Nguyễn Thị Hồng	Nghi		1989	Áp Phú Thịnh 7, xã Tà Lài, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân Luật Kinh tế - Chứng chỉ Văn thư - Lưu trữ		Viên chức Văn thư - Lưu trữ		
2	Trần Thị Thanh	Hương		1988	Áp 1, xã Tà Lài, tỉnh Đồng Nai	Cao đẳng Sư phạm - Chứng chỉ hành chính VP-Văn thư, lưu trữ		Viên chức Văn thư - Lưu trữ		
3	Trịnh Thị	Thảo		1992	Áp 1, xã Nam Cát Tiên, tỉnh Đồng Nai	Cao đẳng Thư ký văn phòng		Viên chức Văn thư - Lưu trữ		

(Danh sách này có 20 thí sinh)